

**DANH SÁCH HS-SV CHƯA ĐÓNG HỌC PHÍ NĂM HỌC 2015-2016
(ĐẾN NGÀY 09/07/2016- KHOA CN CƠ KHÍ)**

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ HP HKI/ 2015-2016	Nợ bổ sung HP HKI/2015- 2016	Nợ HP HKII/2015- 2016	GHI CHÚ
1	13D2010052	Nguyễn Ngọc	Hào	13CĐ-CK1	X		X	
2	13D2010213	Phạm Văn	Thủy	13CĐ-CK1			X	
3	13D2010043	Trần Anh	Được	13CĐ-CK2			X	
4	13D2010055	Lê Thái	Hiển	13CĐ-CK2			X	
5	12D2010068	Trần Thế	Hùng	13CĐ-CK2			X	
6	13D2010094	Trương Thanh	Kỳ	13CĐ-CK2			X	
7	13D2010189	Mai Trọng	Thăng	13CĐ-CK2			X	
8	13D2010199	Đinh Xuân	Thiện	13CĐ-CK2			X	
9	13D2010074	Lê Thế	Hùng	13CĐ-CK3	X		X	
10	12D2010126	Bùi Chí	Quý	13CĐ-CK3			X	
11	13D2010210	Đào Minh	Thuận	13CĐ-CK3	X		X	
12	12D2010170	Nguyễn Minh	Tiến	13CĐ-CK3			X	
13	13D2010063	Nguyễn Minh	Hiếu	13CĐ-CK4			X	
14	13D2010116	Thái Hồng	Mạnh	13CĐ-CK4			X	
15	13D2010141	Đặng Xuân	Phong	13CĐ-CK4			X	
16	13D2010278	Trần Lê Bảo	Toàn	13CĐ-CK4			X	
17	14000771	Nguyễn Văn	Hải	14CĐCK01			X	
18	14000778	Nguyễn Đức	Huy	14CĐCK01			X	
19	14000675	Lê Văn	Tuấn	14CĐCK01			X	
20	13D2010050	Vũ Đoàn Thế	Hải	14CĐCK02			X	
21	13D2010172	Hồ Tấn	Sang	14CĐCK02			X	
22	14000792	Đặng Hoàng	Sơn	14CĐCK02	X		X	
23	14000710	Lê Văn	Thừa	14CĐCK02			X	
24	14000721	Nguyễn Mộng	Vương	14CĐCK02	X		X	
25	14000723	Trần Võ	Bình	14CĐCK03			X	
26	14000739	Vũ Đặng Công	Lân	14CĐCK03			X	
27	14000741	Nguyễn Văn	Mẫn	14CĐCK03			X	
28	14000794	Lý Minh	Tâm	14CĐCK03			X	
29	14000750	Nguyễn Công	Thành	14CĐCK03			X	
30	14000807	Nguyễn Bá Anh	Tuấn	14CĐCK03			X	
31	14000179	Hồ Khải	Diệu	14TCCP01			X	
32	14000180	Võ Duy	Dương	14TCCP01			X	
33	14000189	Trần Dương Minh	Quân	14TCCP01	X		X	
34	14000193	Thái Tấn	Trung	14TCCP01			X	

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ HP HKI/ 2015-2016	Nợ bổ sung HP HKI/2015- 2016	Nợ HP HKII/2015- 2016	GHI CHÚ
35	14000175	Lê Đình	Tú	14TCCT01			X	
36	15000277	Phạm Đức	An	15CĐ-CĐ1		X	X	
37	15001016	Nguyễn Tuấn	Anh	15CĐ-CĐ1		X	X	
38	15000793	Nguyễn Đình	Bảo	15CĐ-CĐ1		X	X	
39	15001053	Nguyễn Duy	Bảo	15CĐ-CĐ1		X	X	
40	15000530	Phan Chí	Bảo	15CĐ-CĐ1		X	X	
41	15000708	Đỗ Hải	Dương	15CĐ-CĐ1		X	X	
42	15003350	Nguyễn Như	Hiền	15CĐ-CĐ1		X	X	
43	15000826	Trần Minh	Hiếu	15CĐ-CĐ1		X	X	
44	15000626	Lê Vũ	Khanh	15CĐ-CĐ1		X	X	
45	15000586	Phan Nguyễn Hoài	Nam	15CĐ-CĐ1		X	X	
46	15000657	Trần Xuân	Phúc	15CĐ-CĐ1		X	X	
47	15000578	Cao Tâm	Phước	15CĐ-CĐ1		X	X	
48	15000844	Lê Như	Sáng	15CĐ-CĐ1		X	X	
49	15001969	Đoàn Duy	Thành	15CĐ-CĐ1		X	X	
50	15000484	Phạm Thái	Thành	15CĐ-CĐ1		X	X	
51	15000467	Nguyễn Minh	Trí	15CĐ-CĐ1		X	X	
52	15000783	Nguyễn Minh	Trưởng	15CĐ-CĐ1		X	X	
53	15000567	Nguyễn Hữu	Tuấn	15CĐ-CĐ1		X	X	
54	15001777	Nguyễn Hoài	Bảo	15CĐ-CĐ2		X	X	
55	15000906	Phạm Quốc	Chánh	15CĐ-CĐ2		X	X	
56	15001094	Mai Ngọc	Hải	15CĐ-CĐ2		X	X	
57	15001128	Lê Anh	Hào	15CĐ-CĐ2		X	X	
58	15000986	Nguyễn Khắc	Huy	15CĐ-CĐ2		X	X	
59	15002069	Trần Thanh	Phong	15CĐ-CĐ2		X	X	
60	15001661	Nguyễn Hồng Thiên	Phú	15CĐ-CĐ2		X	X	
61	15001839	Trần Tấn	Sang	15CĐ-CĐ2		X	X	
62	15003107	Nguyễn Duy Hoài	Tâm	15CĐ-CĐ2		X	X	
63	15001062	Dương Đình	Thạch	15CĐ-CĐ2		X	X	
64	15003259	Võ Cương	Trực	15CĐ-CĐ2		X	X	
65	15003237	Nguyễn Tiến	Vũ	15CĐ-CĐ2		X	X	
66	15001184	Bùi Đình	Vương	15CĐ-CĐ2		X	X	
67	15001462	Đỗ Thành	Đạt	15CĐ-CĐT1		X	X	
68	15001740	Châu Hoàng Minh	Đức	15CĐ-CĐT1		X	X	
69	15001209	Lăng Văn	Duy	15CĐ-CĐT1		X	X	
70	15001416	Nguyễn Quang	Hòa	15CĐ-CĐT1		X	X	
71	15001584	Vương Lâm	Huy	15CĐ-CĐT1		X	X	
72	15001572	Mahmoud	Ilyas	15CĐ-CĐT1		X	X	
73	15001691	Nguyễn Đào Cao	Kỳ	15CĐ-CĐT1		X	X	

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ HP HKI/ 2015-2016	Nợ bổ sung HP HKI/2015- 2016	Nợ HP HKII/2015- 2016	GHI CHÚ
74	15001531	Phan Hữu	Nghĩa	15CD-CĐT1		X	X	
75	15001505	Lê Nguyễn Ngân	Nghìn	15CD-CĐT1		X	X	
76	15001426	Nguyễn Thanh	Nguyên	15CD-CĐT1		X	X	
77	15001625	Nguyễn	Phin	15CD-CĐT1		X	X	
78	15001237	Nguyễn Hoàng	Phúc	15CD-CĐT1		X	X	
79	15001544	Lôi Tuấn	Sang	15CD-CĐT1		X	X	
80	15001208	Nguyễn Tấn Trí	Thức	15CD-CĐT1		X	X	
81	15001272	Đào Văn Hoài	Thương	15CD-CĐT1		X	X	
82	15001549	Hồ Minh	Trí	15CD-CĐT1		X	X	
83	15001279	Nguyễn Như Minh	Trung	15CD-CĐT1		X	X	
84	15001545	Lương Vinh	Tường	15CD-CĐT1		X	X	
85	15001759	Lương Tùng	Anh	15CD-CĐT2		X	X	
86	15001270	Sử Chấn	Cường	15CD-CĐT2		X	X	
87	15001858	Đỗ Phú	Duy	15CD-CĐT2		X	X	
88	15001845	Võ Đăng	Khoa	15CD-CĐT2		X	X	
89	15001916	Nguyễn Tấn	Lộc	15CD-CĐT2		X	X	
90	15001816	Phạm Tấn	Sinh	15CD-CĐT2		X	X	
91	15001930	Trần Hải	Tân	15CD-CĐT2		X	X	
92	15002939	Lê Văn	Thắng	15CD-CĐT2		X	X	
93	15001803	Thái Quang	Tuyển	15CD-CĐT2		X	X	
94	15001713	Lê Đình	Giang	15CD-CTM1		X	X	
95	15001198	Lê Trường	Giang	15CD-CTM1		X	X	
96	15001277	Lê Tuấn	Hậu	15CD-CTM1		X	X	
97	15000970	Dương Bảo	Long	15CD-CTM1		X	X	
98	15001666	Nguyễn Công	Luân	15CD-CTM1		X	X	
99	15000426	Huỳnh Quốc	Nghĩa	15CD-CTM1		X	X	
100	15001152	Trần Văn	Quyền	15CD-CTM1		X	X	
101	15001720	Nguyễn Duy	Sơn	15CD-CTM1		X	X	
102	15001539	Phạm Minh	Thành	15CD-CTM1		X	X	
103	15000450	Tăng Hoàng	Thiện	15CD-CTM1		X	X	
104	15000945	Nguyễn Hồng	Thuận	15CD-CTM1		X	X	
105	15001113	Lương Văn	Tiến	15CD-CTM1		X	X	
106	15002202	Phạm Trịnh Tuấn	Anh	15CD-CTM2		X	X	
107	15001936	Võ Tá Duy	Đình	15CD-CTM2		X	X	
108	15001786	Nguyễn Thành	Hiếu	15CD-CTM2		X	X	
109	15001985	Lại Hoàng Minh	Phát	15CD-CTM2		X	X	
110	15001517	Nguyễn Thành	Tài	15CD-CTM2		X	X	
111	15001778	Lê Đức	Thắng	15CD-CTM2		X	X	
112	15001980	Trịnh Minh	Toàn	15CD-CTM2		X	X	

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ HP HKI/ 2015-2016	Nợ bổ sung HP HKI/2015- 2016	Nợ HP HKII/2015- 2016	GHI CHÚ
113	15001990	Lê Hoài	Trung	15CD-CTM2		X	X	
114	15001653	Nguyễn Sĩ	Văn	15CD-CTM2		X	X	
115	15002189	Nguyễn Đình	Vũ	15CD-CTM2		X	X	
116	15002548	Nguyễn Minh	An	15CD-CTM3		X	X	
117	15002260	Nguyễn Cao Vũ	Bảo	15CD-CTM3		X	X	
118	15002257	Lục Phú	Cung	15CD-CTM3		X	X	
119	15002399	Huỳnh Kim	Cương	15CD-CTM3		X	X	
120	15002365	Ngô Hoàng Đức	Duy	15CD-CTM3		X	X	
121	15002263	Trần Văn	Gióc	15CD-CTM3		X	X	
122	15002245	Lương Xuân	Hải	15CD-CTM3		X	X	
123	15002275	Trần Việt	Khang	15CD-CTM3		X	X	
124	15002344	Huỳnh Lê	Lợi	15CD-CTM3		X	X	
125	15002412	Trương Kỳ	Phú	15CD-CTM3		X	X	
126	15002436	Lý Minh	Sang	15CD-CTM3		X	X	
127	15002403	Lê Văn	Tài	15CD-CTM3		X	X	
128	15002295	Bạch Anh	Tâm	15CD-CTM3		X	X	
129	15002448	Trần Minh	Tuấn	15CD-CTM3		X	X	
130	15002363	Dương Thanh Trường	Xuân	15CD-CTM3		X	X	
131	15002695	Đàm Mạnh	Duy	15CD-CTM4		X	X	
132	15002678	Nguyễn Minh	Hòa	15CD-CTM4		X	X	
133	15002719	Nguyễn Thế	Hoàng	15CD-CTM4		X	X	
134	15002611	Phạm Hoàng Khánh	Hưng	15CD-CTM4		X	X	
135	15002552	Ong Gia	Huy	15CD-CTM4		X	X	
136	15002710	Vô Minh	Khang	15CD-CTM4		X	X	
137	15002705	Lâm Hoàng	Nghĩa	15CD-CTM4		X	X	
138	15002486	Trần Văn	Thành	15CD-CTM4		X	X	
139	15002609	Lê Hải	Thiện	15CD-CTM4		X	X	
140	15002578	Nguyễn Trí	Thức	15CD-CTM4		X	X	
141	15002598	Lương Trung	Toán	15CD-CTM4		X	X	
142	15002600	Đào Ngọc Thanh	Trung	15CD-CTM4			X	
143	15003282	Phạm Vũ Việt	Anh	15CD-CTM5		X	X	
144	15002868	Trần Trọng	Đại	15CD-CTM5		X	X	
145	15003186	Hoàng Tín	Dũng	15CD-CTM5		X	X	
146	15003228	Phạm Hoàng	Dược	15CD-CTM5		X	X	
147	15002862	Nguyễn Văn	Hậu	15CD-CTM5		X	X	
148	15002915	Huỳnh Minh	Hiển	15CD-CTM5		X	X	
149	15002979	Nguyễn Lê Đăng	Hòa	15CD-CTM5		X	X	
150	15002860	Lê Bá	Hùng	15CD-CTM5		X	X	
151	15002999	Bạch Đức	Khoa	15CD-CTM5		X	X	

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ HP HKI/ 2015-2016	Nợ bổ sung HP HKI/2015- 2016	Nợ HP HKII/2015- 2016	GHI CHÚ
152	15003098	Phạm Trung	Kiên	15CD-CTM5		X	X	
153	15002962	Nguyễn Văn	Quốc	15CD-CTM5		X	X	
154	15002887	Dương Quốc	Thái	15CD-CTM5		X	X	
155	15003094	Nguyễn Ngọc	Thuận	15CD-CTM5		X	X	
156	15002974	Võ Phước	Thuận	15CD-CTM5		X	X	
157	15002819	Vũ Đức	Tư	15CD-CTM5		X	X	
158	15003279	Võ Ngọc	Vinh	15CD-CTM5			X	
159	15002001	Nguyễn Ngọc Nguyên	Ân	15TCN-CKL			X	
160	15002521	Nguyễn Thái	Bảo	15TCN-CKL		X	X	
161	15001081	Thân Hoàng	Danh	15TCN-CKL			X	
162	15000671	Bùi Xuân	Đạt	15TCN-CKL			X	
163	15000267	Nguyễn Khả	Di	15TCN-CKL			X	
164	15000370	Nguyễn Văn	Đô	15TCN-CKL			X	
165	15003472	Ngô Hải	Duy	15TCN-CKL			X	
166	15003416	Tổng Thanh	Hải	15TCN-CKL		X	X	
167	15000602	Vũ Đức	Hậu	15TCN-CKL			X	
168	15003351	Vũ Phước	Hậu	15TCN-CKL			X	
169	15003284	Nguyễn Quốc	Huy	15TCN-CKL			X	
170	15001851	Lê Hoàng	Kiệt	15TCN-CKL			X	
171	15003470	Trần Hoàng	Lâm	15TCN-CKL			X	
172	15001618	Lưu Văn	Linh	15TCN-CKL			X	
173	15000329	Huỳnh Thiên	Lộc	15TCN-CKL			X	
174	15000280	Nguyễn Thắng	Lợi	15TCN-CKL			X	
175	15003415	Nguyễn Hoàng	Long	15TCN-CKL			X	
176	15000795	Dương Đình	Mạnh	15TCN-CKL			X	
177	15000347	Nguyễn Hoàng	Nguyên	15TCN-CKL			X	
178	15003346	Trương Quang	Nguyên	15TCN-CKL			X	
179	15002379	Võ Trọng	Nhi	15TCN-CKL			X	
180	15003218	Trần Bá	Phát	15TCN-CKL			X	
181	15000135	Trương Nhuận	Phát	15TCN-CKL			X	
182	15003420	Trần Lê Minh	Phúc	15TCN-CKL			X	
183	15001794	Trần Quốc	Tiến	15TCN-CKL			X	
184	15001432	Nguyễn Ngọc	Trà	15TCN-CKL			X	
185	15000066	Nguyễn Trương Hoàng	Tuấn	15TCN-CKL			X	
186	15002880	Nguyễn Hữu	Vàng	15TCN-CKL			X	
187	15003317	Thân	Hiền	15TCT-CK			X	
188	15002276	Phan Tuấn	Kiệt	15TCT-CK			X	
189	15001296	Trương Sen	Ni	15TCT-CK			X	
190	15002906	Nguyễn Quốc	Thanh	15TCT-CK			X	

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ HP HKI/ 2015-2016	Nợ bổ sung HP HKI/2015- 2016	Nợ HP HKII/2015- 2016	GHI CHÚ
191	15000713	Đặng Quốc	Trung	15TCT-CK			X	
192	15003492	Đặng Bá	Đạt	15TN-CK		X	X	
193	15001077	Đặng Tuấn	Kiệt	15TN-CK			X	
194	15002528	Đào Văn Lâm	Sung	15TN-CK			X	
195	15003483	Trương Huỳnh Công	Thịnh	15TN-CK			X	
196	15002957	Lê Bá	Tuấn	15TN-CK			X	

TỔNG CỘNG: 196 HS-SV

Ghi chú: Dấu X là HS-SV chưa đóng tiền học phí.

NGƯỜI LẬP BẢNG

Trần Thị Thảo Vân

Ngày 11 tháng 07 năm 2016
PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Nguyễn Kính